

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 22 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Luận và ông Bùi Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Khả Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/7/1999 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn G và bà Đinh Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án kết án hay bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị tạm giữ ngày 30/6/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 06/7/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D: Ông Đàm Văn V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Đinh Công T, sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 30/6/2024, Bùi Văn D đi từ nhà mình ra xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và đón xe buýt đi lên khu vực ngã ba Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, để tìm mua ma túy sử dụng cho bản

thân. Khi đến khu vực hồ Tông Đậu, huyện Mai Châu, D nhìn thấy một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở lề đường. Người phụ nữ này có đặc điểm khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m50, dáng người đậm, đeo khẩu trang, mặc quần áo dân tộc Mông, trông giống người nghiện ma túy. D dừng lại gần hỏi người phụ nữ có biết chỗ nào bán ma túy không thì người đó trả lời là có. D nói em muốn lấy 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng cả Heroine và Hồng phiến. Người phụ nữ bảo D đi vào chỗ vắng người. Khi đi được khoảng 50 mét, người phụ nữ lấy từ trong túi quần đang mặc ra 02 gói nilon màu trắng và màu xanh, có chứa ma túy đưa cho D. D mở 02 gói nilon ra kiểm tra thấy bên trong là ma túy, loại Heroine và Hồng phiến nên đã trả cho người phụ nữ số tiền 300.000 đồng như thỏa thuận. Sau đó, D cầm 02 gói ma túy đó ở bàn tay phải, rồi đứng đón xe buýt để đi về nhà. Trong lúc chờ xe buýt, D nhìn thấy anh Đinh Công T là người xã với D đi xe mô tô qua. Do quen biết từ trước nên D xin đi nhờ về nhà và được anh T đồng ý. Khi anh T chở D về đến khu vực xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc đang làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh dừng xe mô tô để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện D đang cầm 02 gói nilon ở trong bàn tay phải. D khai nhận đây là các gói ma túy mà D vừa mua được, đang trên đường mang về nhà để sử dụng. Lúc này, anh T mới biết D đã tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành mở 02 gói nilon của D ra kiểm tra thấy gói thứ nhất là gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 gói giấy màu vàng, trong mỗi gói đều chứa chất bột; gói thứ hai là gói nilon màu xanh, bên trong chứa 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 gói giấy bạc, trong mỗi gói đều chứa chất bột. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn D và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 342/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“- Chất bột trong gói ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Văn D, sinh năm 1999, nơi thường trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra tại: Xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ngày 30/6/2024” gửi giám định có tổng khối lượng 0,17g (*Không thấy mười bảy gam*), là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột trong gói ký hiệu A6 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi: “Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Văn D, sinh năm 1999, nơi thường trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra tại: Xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình ngày 30/6/2024” gửi giám định có khối lượng: 0,04g (*Không thấy không bốn gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.”.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSTL ngày 30/9/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn D một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Đối với người làm chứng là Đinh Công T vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai anh T có trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét công khai tại phiên tòa.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo tù 14 (Mười bốn) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu của bị cáo Bùi Văn D toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Bùi Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Văn D nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa. Không bổ sung ý kiến bào chữa.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối lỗi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều

tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn D ngày 30/6/2024; Vật chứng thu được của bị cáo Bùi Văn D là 02 gói nilon màu trắng và màu xanh (Bên trong 02 gói này có chứa 06 gói nhỏ, đều chứa chất bột) mà bị cáo khai là ma túy, loại Heroine và Hồng phiến, mua được để sử dụng cho bản thân; Kết luận giám định số 342/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; Các biên bản ghi lời khai của người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn D trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 30/6/2024, tại xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc bắt quả tang bị cáo Bùi Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy là Heroine và Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,21g (*Không phải hai mươi một gam*). (Trong đó, khối lượng Heroine là 0,17 gam, khối lượng Methamphetamine là 0,04 gam), nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Bùi Văn D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng do nghiện ma túy, nên bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị Tòa án kết án hay bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy và là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người phụ nữ mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án. Khi nào cơ quan điều tra làm rõ được sẽ xem xét, xử lý sau.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án: Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của bị cáo còn lại sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 30/6/2024).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ khối lượng chất ma túy của bị cáo Bùi Văn D còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ Bùi Văn D, sinh năm 1999 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 30/6/2024 tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa

Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 01 ngày 08/10/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh